

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu,
trú tại thôn Co Mãn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn,
(lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Xét đơn khiếu nại đề ngày 08 tháng 12 năm 2021 của ông Lương Văn
Hiệu, thường trú tại thôn Co Mãn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn;*

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 16/BC-TTr ngày 15 tháng
02 năm 2022 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu,
bà Nguyễn Thị Biện, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Ông Lương Văn Hiệu, trú tại thôn Co Mãn, xã Mai Pha, thành phố Lạng
Sơn có đơn đề ngày 08/12/2021 gửi Chủ tịch UBND tỉnh, với nội dung khiếu nại
Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND thành phố
về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện, trú
tại thôn Co Mãn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu) vì đã bác khiếu nại
của ông.

Căn cứ đề ông Hiệu khiếu nại: ông Hiệu cho rằng hộ gia đình ông là
trường hợp đặc biệt, bị thu hồi hết đất nông nghiệp nên cần được xem xét giao
đất tái định cư để ổn định đời sống theo quy định tại Điều 25 Nghị định số
47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 3 Điều 16 Quyết định
số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn; đề nghị được
giao 03 ô đất tái định cư để ổn định cuộc sống do gia đình ông đã tách thành 03
số hộ khẩu.

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Lạng
Sơn**

Tại Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND
thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu, bà

Nguyễn Thị Biện, trú tại thôn Co Mãn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu), Chủ tịch UBND thành phố đã kết luận: Hộ gia đình ông Hiệu, bà Biện có 878,0m² đất trồng lúa bị ảnh hưởng bởi dự án Đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn, với tỷ lệ % đất nông nghiệp bị thu hồi là 100%. Đã được UBND thành phố Lạng Sơn phê duyệt bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án Trụ sở Công an tỉnh Lạng Sơn (Đợt 14), hộ ông Hiệu, bà Biện được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền: 396.972.000 đồng là đảm bảo quy định. Hộ gia đình ông Hiệu, bà Biện có tỷ lệ % đất nông nghiệp bị thu hồi là 100%, do vậy gia đình bà Biện đủ điều kiện được hỗ trợ chênh lệch 50% theo giá vị trí đất ở liền kề. Đối chiếu với Thông báo số 350/TB-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh: “.. giá trị hỗ trợ bằng giá trị phần chênh lệch giữa 02 phương án bồi thường, hỗ trợ tính theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 và Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh”, theo đó hộ gia đình ông Hiệu, bà Biện đã được UBND thành phố tính, phê duyệt bổ sung tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ bổ sung bị ảnh hưởng bởi dự án Đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn với số tiền: 228.280.000 đồng là đảm bảo quy định. Nội dung khiếu nại sai.

Tại Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 16/11/2021, Chủ tịch UBND thành phố quyết định: Giữ nguyên Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án Trụ sở Công an tỉnh Lạng Sơn (Đợt 14) và Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ bổ sung bị ảnh hưởng bởi dự án Đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn đối với ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện. Bác toàn bộ nội dung khiếu nại ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện vì không có cơ sở.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nội dung khiếu nại phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 và Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND thành phố Lạng Sơn

Tại Biên bản thống kê, kiểm đếm khối lượng bồi thường, hỗ trợ về đất đai, nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối hoa màu dự án Xây dựng trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn lập ngày 07/02/2017 thể hiện hộ ông Hiệu có tổng diện tích đất bị ảnh hưởng bởi Dự án là 878,0m², thuộc thửa đất số 23, tờ bản đồ địa chính số 56, xã Mai Pha, loại đất Lúa (LUC), hiện trạng: Lúa đã thu hoạch; diện tích đất trên đã được UBND thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ: 02096.QSĐĐ/376/2004/QĐ-UBCH ngày 13/7/2004.

Ngày 18/9/2020 UBND thành phố ban hành Quyết định số 2308/QĐ-UBND thu hồi đất đối với hộ ông Hiệu. Hộ ông Hiệu được phê duyệt bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 625.252.000 đồng, gồm: tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020, được phê duyệt bồi thường, hỗ trợ 396.972.000 đồng

(Bồi thường đất đai: 56.192.000 đồng; hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: 33.480.000 đồng; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 184.380.000 đồng; hỗ trợ khác để ổn định đời sống và sản xuất: 122.920.000 đồng), tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021, được phê duyệt hỗ trợ bổ sung 228.280.000 đồng.

Qua xem xét cho thấy:

1.1. Đối với bồi thường về đất:

Điểm d khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “4. *Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây:...đ) Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất*”. Ngày 10/11/2017 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2098/QĐ-UBND phê duyệt giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Công an tỉnh Lạng Sơn (giai đoạn 1), trong đó đất trồng lúa vị trí 1 tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn có giá đất cụ thể là 64.000 đồng/m². Toàn bộ diện tích 878,0m² đất hộ gia đình ông Hiệu bị thu hồi bởi Dự án là đất trồng lúa, thuộc vị trí 1, do đó số tiền được bồi thường về đất là 56.192.000 đồng (878,0m² x 64.000 đồng/m²).

Như vậy, giá trị bồi thường về đất đối với hộ ông Hiệu đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 đảm bảo đúng đơn giá, vị trí, diện tích đất bị thu hồi.

1.2. Đối với khoản hỗ trợ do bị thu hồi đất nông nghiệp:

Hộ ông Hiệu bị thu hồi 878,0m² đất nông nghiệp (đất lúa), tỷ lệ mất đất nông nghiệp 100% (được UBND xã Mai Pha xác nhận tại Văn bản số 149a/UBND ngày 10/6/2020), không phải di chuyển chỗ ở; hộ gia đình có 07 nhân khẩu (trong đó có 01 nhân khẩu là cán bộ nhà nước). Hộ ông Hiệu được hỗ trợ do bị thu hồi đất nông nghiệp với tổng số tiền là 569.060.000 đồng, gồm: tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020, được phê duyệt hỗ trợ 340.780.000 đồng (hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: 33.480.000 đồng; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm 184.380.000 đồng; hỗ trợ khác để ổn định đời sống và sản xuất 122.920.000 đồng); tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021, được phê duyệt hỗ trợ bổ sung 228.280.000 đồng.

Qua xem xét cho thấy:

a) Về hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất:

Điểm a, điểm c khoản 3 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, quy định: “a)...*Đối với trường hợp thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở... c) Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu quy định tại điểm a và điểm b khoản này được tính bằng tiền tương đương 30 kg gạo trong 01 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương*”.

Điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, được ban hành kèm theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định: “1. Việc hỗ trợ ổn định đời sống theo quy định tại Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP được thực hiện theo quy định sau:...b) Thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ ổn định đời sống trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở;...; 2. Hộ gia đình vừa có nhân khẩu là cán bộ, công chức, viên chức (đang làm việc hoặc đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) vừa có nhân khẩu không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhưng đang sử dụng đất nông nghiệp vào mục đích sản xuất nông nghiệp, khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình đó thì nhân khẩu không phải là cán bộ, công chức, viên chức được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất theo quy định tại Khoản 1 Điều này.”.

Tại Thông báo số 94/TB-STC ngày 04/8/2020 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn, thể hiện giá gạo tẻ thường theo Thông báo thị trường tháng 7/2020 là 15.500 đồng/kg.

Hộ ông Hiệu có 06 nhân khẩu thuộc diện được hỗ trợ, thời gian hỗ trợ là 12 tháng, giá gạo hỗ trợ là 15.500 đồng/tháng; được phê duyệt hỗ trợ là 33.480.000 đồng (30 kg gạo/tháng x 15.500 đồng/kg x 12 tháng x 6 nhân khẩu) tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 là đảm bảo đúng các quy định trên.

b) Về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm:

Khoản 1 Điều 13 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, được ban hành kèm theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/2/2015 của UBND tỉnh quy định: “...Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp ...khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền thì ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định sau đây: Hỗ trợ bằng tiền từ 2 đến 3 lần giá đất nông nghiệp cùng loại quy định trong bảng giá đất của tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương. Cụ thể như sau: 1. Đất nông nghiệp bị thu hồi thuộc khu vực I được hỗ trợ bằng 3,0 lần giá đất nông nghiệp...”. Hộ ông Hiệu có thu nhập chính từ nông nghiệp (được UBND xã Mai Pha xác nhận tại Văn bản số 416/UBND ngày 05/11/2018), đủ điều kiện để được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 3,0 lần giá đất nông nghiệp cùng loại quy định trong Bảng giá đất của tỉnh, được ban hành kèm theo Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 - 2024 (giá đất nông nghiệp vị trí I là 70.000 đồng/m²) đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi; hộ ông Hiệu được phê duyệt hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc

làm 184.380.000 đồng ($878,0m^2 \times 70.000 \text{ đồng}/m^2 \times 3,0 \text{ lần}$) tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 là đảm bảo đúng quy định trên.

c) Về hỗ trợ khác:

Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 4, Điều 2 Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/4/2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định ban hành kèm theo các Quyết định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2013 của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định: “...a) *Đất sản xuất nông nghiệp bị thu hồi tại phường, xã thuộc thành phố Lạng Sơn: Mức hỗ trợ bằng 2 lần giá đất nông nghiệp...*”. Hộ ông Hiệu đã được UBND thành phố phê duyệt hỗ trợ khác để ổn định đời sống và sản xuất tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 với số tiền là 122.920.000 đồng ($878,0m^2 \times 70.000 \text{ đồng}/m^2 \times 2,0 \text{ lần}$).

Qua xem xét cho thấy, trước đó UBND thành phố Lạng Sơn có Báo cáo số 483/BC-UBND ngày 15/6/2020 về khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn thành phố Lạng Sơn năm 2020, đề nghị UBND tỉnh cho phép UBND thành phố áp dụng mức hỗ trợ khác bằng giá trị chênh lệch giữa 02 phương án bồi thường, hỗ trợ tính theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 và Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh và được UBND tỉnh đồng ý tại Thông báo số 350/TB-UBND ngày 06/7/2020 của UBND tỉnh.

Khoản 1 Điều 16 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, được ban hành kèm theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh quy định: “1...*Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp và sống bằng nguồn thu nhập chủ yếu từ đất nông nghiệp bị thu hồi từ 30% diện tích đất sản xuất nông nghiệp trở lên (bao gồm: đất trồng lúa, đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản), thì ngoài việc được bồi thường, hỗ trợ về đất còn được hỗ trợ một khoản tiền bằng 50% giá đất ở liền kề theo Bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;...*”. Hộ ông Hiệu bị thu hồi $878,0m^2$ đất trồng lúa để thực hiện Dự án, tỷ lệ mất đất nông nghiệp là 100%, đủ điều kiện được hỗ trợ chênh lệch 50% theo giá vị trí đất ở liền kề, với tổng số tiền được hỗ trợ là 351.200.000 đồng ($878m^2 \times 800.000 \text{ đồng}/m^2 \times 50\%$).

Như vậy, giá trị hỗ trợ bằng phần chênh lệch giữa 02 phương án bồi thường, hỗ trợ tính theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 và Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của UBND tỉnh đối với hộ ông Hiệu là 228.280.000 đồng (351.200.000 đồng - 122.920.000 đồng); hộ ông Hiệu đã được UBND thành phố phê duyệt bổ sung số tiền hỗ trợ trên tại Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 là đảm bảo đúng quy định.

Từ kết quả thẩm tra, xác minh cho thấy, việc ông Hiệu khiếu nại phương án bồi thường, hỗ trợ được phê duyệt tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 và Quyết định số 908/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND thành phố là không có cơ sở.

2. Về nội dung khiếu nại yêu cầu được giao 03 ô đất tái định cư

Quá trình khiếu nại, hộ ông Hiệu yêu cầu được giao 03 ô đất tái định cư do gia đình là trường hợp đặc biệt, bị thu hồi hết đất nông nghiệp; gia đình đông nhân khẩu và đã tách thành 03 hộ khẩu nên cần được giao đất tái định cư để ổn định đời sống theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 3 Điều 16 Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Qua xem xét cho thấy:

Hộ ông Hiệu có tách sổ hộ khẩu của gia đình thành 3 hộ khẩu: Hộ ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện, hồ sơ hộ khẩu MP-0557; hộ ông Lương Văn Cơ (con trai ông Hiệu) tách hộ khẩu ngày 15/01/2021, được tách từ Hồ sơ hộ khẩu MP-0557; hộ ông Lương Văn Học (con trai ông Hiệu) tách hộ khẩu ngày 28/7/2020, được tách từ Hồ sơ hộ khẩu MP-0557.

Theo quy định Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/4/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định ban hành kèm theo các Quyết định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013 của UBND tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4, Điều 2 Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/4/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định ban hành kèm theo các Quyết định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai 2013 của UBND tỉnh Lạng Sơn thì việc xem xét giao đất tái định cư chỉ được áp dụng đối với các trường hợp bị thu hồi đất ở, không có quy định về giao đất tái định cư do bị thu hồi đất nông nghiệp. Hộ ông Hiệu bị thu hồi đất nông nghiệp, không phải di chuyển chỗ ở do bị thu hồi đất, do đó không thuộc trường hợp được xem xét giao đất tái định cư theo các quy định trên.

Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP quy định: “...Ngoài việc hỗ trợ quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22, 23 và 24 của Nghị định này, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất và công bằng đối với người có đất thu hồi”. Khoản 3 Điều 16 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn quy định: “Điều 16. Hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP...3. Ngoài việc hỗ trợ quy định tại các Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Khoản 1, 2 Điều 16 Quy định này, căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biện pháp hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống và sản xuất cho người bị thu hồi đất theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường.”. Tại thời điểm bị thu hồi đất để thực hiện Dự án, hộ ông Hiệu có nhà ở tại thửa đất số 74, tờ bản đồ địa

chính số 57 xã Mai Pha, diện tích là 425,0m² (thửa đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của gia đình theo Bản án số 06/2016/DS-ST ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn); không có khó khăn về chỗ ở, không thuộc diện gia đình chính sách...; do đó không thuộc trường hợp xem xét hỗ trợ giao đất tái định cư.

Việc ông Hiệu yêu cầu được giao 03 ô đất tái định cư theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 3 Điều 16 Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/2/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn, là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 18/3/2022, bà Nguyễn Thị Biện (vợ ông Lương Văn Hiệu, được ông Hiệu ủy quyền tại Giấy ủy quyền ngày 20/10/2021) không đồng ý với kết quả xác minh nội dung khiếu nại và ý kiến giải thích, làm rõ của các thành phần tham gia đối thoại nhưng không cung cấp thêm được tài liệu gì mới so với các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết khiếu nại.

V. Kết luận

- Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện, trú tại thôn Co Măn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu), bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông Hiệu, bà Biện, là đúng quy định của pháp luật.

- Nội dung ông Hiệu khiếu nại Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện, trú tại thôn Co Măn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu), là sai toàn bộ.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng.

Yêu cầu ông Lương Văn Hiệu thực hiện Quyết định số 4203/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND thành phố về việc giải quyết khiếu nại của ông Lương Văn Hiệu, bà Nguyễn Thị Biện, trú tại thôn Co Măn, xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn (lần đầu).

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, ông Lương Văn Hiệu có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, Chủ tịch UBND xã Mai Pha, ông Lương Văn Hiệu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT, PBT Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh; Sở TN và MT;
- C, PCVP UBND tỉnh; BTCĐ tỉnh;
- Lưu: VT, HS_(NTHQ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh